

HOSE

19/02/2016

VNINDEX 554.03 1.54 0.28%

KLGD 185,583,566 CP

GTGD 2,763.53 Tỷ

GTR NDTNN 229.92 Tỷ

CP Tăng giá 123 CP

CP Giảm giá 98 CP

CP Đứng giá 83 CP



Tâm điểm

- ▶ Chỉ số hồi phục khi chạm vùng hỗ trợ
- ▶ Khối ngoại mua ròng mạnh trên HOSE
- ▶ Phân tích kỹ thuật
- ▶ Nhận định thị trường
- ▶ Giao dịch của khối ngoại trên HOSE
- ▶ Diễn biến vĩ mô trong nước và tình hình doanh nghiệp
- ▶ Diễn biến vĩ mô thế giới

HNX

19/2/2016

HNXINDEX 77.81 -0.19 -0.24%

KLGD 39,319,495 CP

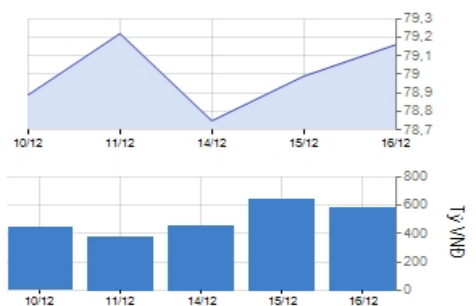
GTGD 406.82 Tỷ

GTR NDTNN - 0.73 Tỷ

CP Tăng giá 108 CP

CP Giảm giá 86 CP

CP Đứng giá 185 CP



VN30 & HNX30 INDEX

VN30 567.51 0.66 0.12%

HNX30 138.10 -0.96 -0.69%

Thị trường / Ngành

Vốn hóa (tỷ)

P/E

P/B

ROE

ROA

Theo thị trường

Thị trường	Vốn hóa (tỷ)	P/E	P/B	ROE	ROA
HOSE	1,034,423	11.1	2.1	15.9%	6.8%
HNX	144,793	9.9	1.8	12.6%	4.8%
Toàn bộ thị trường	1,179,216	11.3	2.1	15.9%	6.7%

Theo ngành

Ngành	Vốn hóa (tỷ)	P/E	P/B	ROE	ROA
Nhựa, cao su & sợi	6,924	8.5	0.9	9.3%	5.4%
Sản phẩm hóa dầu, Nông dược &	38,363	7.2	1.4	18.6%	10.5%
Thép và sản phẩm thép	34,267	8.1	1.4	21.1%	10.7%
Khai khoáng	21,649	93.7	4.0	-2.3%	-2.1%
Vật liệu xây dựng & Nội thất	36,802	9.9	2.0	21.3%	10.8%
Xây dựng	38,574	10.2	1.3	13.2%	4.6%
Máy công nghiệp	8,283	7.0	1.1	15.4%	10.1%
Kho bãi, hậu cần và bảo dưỡng	20,310	12.4	1.9	12.5%	9.1%
Lốp xe	6,662	8.8	2.2	23.9%	11.2%
Nuôi trồng nông & hải sản	38,184	22.1	1.6	11.4%	5.8%
Thực phẩm	77,869	9.1	2.9	14.8%	8.2%
Dược phẩm	13,779	10.0	2.0	20.2%	14.2%
Phần mềm	21,998	12.6	2.5	18.8%	7.5%
Sản xuất & phân phối điện	28,273	7.6	1.5	19.3%	9.6%
Phân phối xăng dầu & khí đốt	89,247	6.9	1.9	29.6%	21.7%
Bảo hiểm nhân thọ	40,148	29.6	3.3	10.8%	2.8%
Môi giới chứng khoán	23,052	16.1	1.4	9.5%	5.7%
Ngân hàng	372,795	14.7	1.9	11.5%	0.8%
Bất động sản	165,572	16.9	2.1	9.8%	3.3%
Thiết bị và Dịch vụ Dầu khí	22,594	5.4	0.9	17.4%	7.7%

VietinBankSc

306 Ba Triệu

Hai Ba Trưng

Hanoi

Vietnam

Tel: (844) 3974 7952

Fax: (844) 3974 1760

www.vietinbanksc.com.vn

Thống kê thị trường

- ▶ HOSE: Thống kê và nhận định thị trường
- ▶ HNX: Thống kê và nhận định thị trường
- ▶ Tổng hợp chỉ số ngành toàn thị trường

► **Thị trường ngày 19.02.2016**

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

- Kết thúc phiên giao dịch ngày 19/02, VN-Index tăng 2,54 điểm(+0,28%) lên mức 554.03 tuy nhiên HNX lại giảm nhẹ về mức 77.81 điểm (0.24%). Thanh khoản của thị trường tiếp tục ở mức cao, đạt gần 3.700 tỷ đồng.
- HNG là cổ phiếu có khối lượng giao dịch lớn nhất phiên hôm nay với gần 42 triệu đơn vị và đóng cửa tại mức giá trần (8.800 đồng), chấm dứt chuỗi 14 phiên liên tiếp giảm sàn. Tương tự như HNG, HAG cũng tăng trần (8.300 đồng) với lượng thanh khoản đạt hơn 15 triệu đơn vị.
- Mặc dù chịu áp lực chốt lời tuy nhiên một số mã cổ phiếu nhóm dầu khí vẫn giữ được đà tăng điểm khá tốt như PVD, GAS, PVB...
- Lực cầu tới từ khối ngoại cùng với lực cầu bắt đáy đã góp phần thúc đẩy chỉ số
- Dòng tiền có sự phân hóa giữa các mã cổ phiếu lớn như VNM, MSN, VIC...

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

- Với nhà đầu tư đã giải ngân, có thể tiếp tục duy trì trạng thái nắm giữ. Lực cầu hiện tại cao, nhà đầu tư có thể xem xét gia tăng tỷ trọng cổ phiếu nếu chỉ số tiếp duy trì tốt tại vùng 560.

CỔ PHIẾU CHÚ Ý

- Tín hiệu mua kỹ thuật ngày 19/2/2016: GAS.
- Tín hiệu bán kỹ thuật ngày 19/2/2016: MSN
- Các mã được khối ngoại bán ròng nhiều: DRC, VIC, BVH, ABT, DPM
- Các mã được khối ngoại mua ròng nhiều: MBB (~17 triệu), HAG (4,8 triệu), VNM (~1,9 triệu), PVD (~1,2 triệu), HNG (920 nghìn)

► **Tin tức**

Tin tức

NHNN tiếp tục hút tiền về

NHNN sẽ phát hành 3.000 tỷ đồng tín phiếu kỳ hạn 26 tuần và 3.000 tỷ kỳ hạn 39 tuần vào ngày 23/2.

Ngân hàng Nhà nước (NHNN) vừa có thông báo về việc phát hành tín phiếu kho bạc phiên thứ 7 và thứ 8 của năm 2016.

Theo đó, NHNN sẽ phát hành 3.000 tỷ đồng tín phiếu kỳ hạn 26 tuần và 3.000 tỷ kỳ hạn 39 tuần vào ngày 23/2.

Nhóm Dragon Capital chi nghìn tỷ mua cổ phiếu MBB từ Maritime Bank

Theo Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam, ngày 19/2, ngân hàng Maritime Bank đã chuyển nhượng 64,2 triệu cổ phiếu Ngân hàng Quân đội (MBB) đang sở hữu - tương đương 4% vốn - cho nhóm các nhà đầu tư thuộc Dragon Capital.

Giao dịch được thực hiện ngoài hệ thống nên giá chuyển nhượng không được công bố.

Nikkei mất hơn 2%, chứng khoán châu Á đồng loạt giảm

Giống như chứng khoán Mỹ điem qua, hầu hết các thị trường chứng khoán chủ chốt ở châu Á đều giảm điểm.

Phần lớn các thị trường lớn của châu Á đều giảm, trong đó, thị trường Nhật Bản giảm mạnh nhất.

Chỉ số Nikkei 225 của Nhật Bản giảm 2,17% trong phiên giao dịch buổi sáng. Chỉ số Kospi của Hàn Quốc vẫn giữ nguyên trong khi chỉ số Hang Seng của Hồng Kong giảm 0,62%.

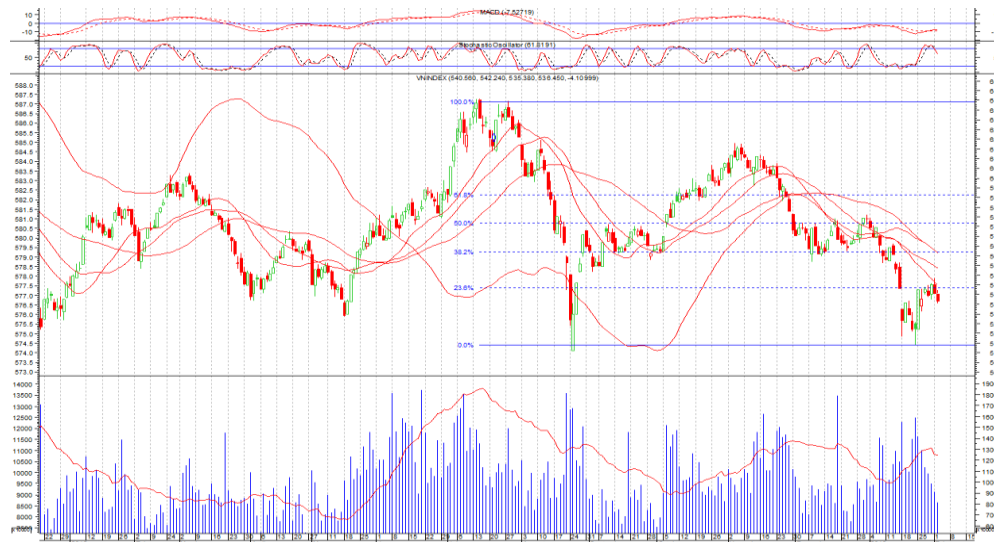
Các nhà sản xuất dệt may đang chuyển hướng sang Đông Nam Á

Nhiều nhân tố như sự tăng giá của đồng USD so với euro, giá dầu mỏ thế giới giảm mạnh, nhiều thỏa thuận thương mại mới được ký kết, biến động của lương nhân công... đã làm thay đổi một cách sâu sắc hình thái phân bố của lĩnh vực công nghiệp này.

HOSE 19/02/2016 VNINDEX 554.03 1.54 0.28% 185,583,566 CP 2,763.53 bil VND

Áp lực bán gia tăng, chỉ số tiếp tục điều chỉnh

- Lực cầu bắt đáy mạnh trong phiên, trong khi áp lực chốt lời gia tăng.
- Các chỉ số Stochastics đang có dấu hiệu vòng xuống cho thấy tín hiệu tiêu cực trong ngắn hạn.
- Chỉ số MACD đang tiến dần về mức 0 cho thấy xu hướng tăng trong trung hạn
- Vùng hỗ trợ gần của VN-Index được dự báo nằm tại vùng 530-540.



HOSE Top 5 theo KLGD

HNG	0.5 (6.0%)	41,740,780
MBB	0.6 (4.0%)	19,280,170
HAG	0.5 (6.4%)	15,455,040
FLC	-0.1 (-1.4%)	9,706,450
HQC	0.1 (1.7%)	4,038,720

HOSE Top 5 theo % tăng

HVG	0.7 (7.0%)	946,630
TV1	0.9 (7.0%)	180
SII	1.5 (6.9%)	180
TLH	0.2 (6.9%)	2,155,650
RDP	1.9 (6.8%)	49,770

HOSE Top 5 theo % giảm

CCI	-1 (-8.6%)	110
HLG	-0.3 (-5.8%)	290
MCG	-0.2 (-5.6%)	223,090
HU3	-0.4 (-5.1%)	2,000
TS4	-0.4 (-4.7%)	2,740

HOSE Top 5 Mua ròng NDTNN

MBB	260.4 tỷ	16,985,310
HAG	37.8 tỷ	4,622,460
VFG	22.6 tỷ	373,000
GAS	20.5 tỷ	482,230
PVD	18.6 tỷ	746,410

HOSE Top 5 Bán ròng NDTNN

DRC	-36.3 tỷ	864,560
VIC	-29.0 tỷ	646,860
BVH	-25.7 tỷ	512,230
ABT	-24.4 tỷ	497,049
DPM	-10.4 tỷ	365,990

GD NDTNN	KL Ròng	GT Ròng (tỷ)
HOSE	18,645,261	229.92

Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ VN-Index đóng cửa ghi được 1,54 điểm (0,28%) mặc dù có những giai đoạn sụt giảm trong phiên.
- ▶ Dòng tiền có sự phân hóa giữa các cổ phiếu lớn. Các mã lớn như VNM, VIC, MSN... chốt phiên ở dưới hoặc bằng mức giá tham chiếu khiến thị trường biến động không
- ▶ Giao dịch vẫn thận trọng, cung - cầu tiếp tục rung lắc nhưng lực đỡ từ một số cổ phiếu trụ cột đã giúp VN-Index bảo toàn thành công sắc xanh nhẹ khi đóng cửa
- ▶ Đáng chú ý là dòng tiền tập trung tại cổ phiếu HNG, HAG. Điển hình là thanh khoản của HNG đạt 41 triệu, còn HAG đạt 15 triệu.
- ▶ Khối ngoại mua ròng nhiều trong phiên, các mã được khối ngoại mua nhiều nhất đó là: MBB (17 triệu), HAG (4,8 triệu), VNM (1,9 triệu), PVD (1,2 triệu), HNG (920 nghìn)

HOSE - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE (%)	ROA (%)
VCB	2,665.0	40.1	106,867.32	22.9	2.8	10.8%	0.9%
VIC	1,849.9	45.1	83,431.28	40.9	3.0	8.1%	2.1%
GAS	1,894.4	42.5	80,511.92	6.7	2.0	30.7%	22.9%
CTG	3,723.4	17.2	64,042.56	13.4	1.4	10.4%	0.9%
BID	3,418.7	16.5	56,408.80	12.6	2.1	16.2%	0.8%
MSN	746.7	71.5	53,390.33	30.6	3.5	9.2%	3.2%
BVH	680.5	50.0	34,023.57	29.6	3.3	10.8%	2.8%
MBB	1,600.0	15.5	24,800.00	7.2	1.0	15.2%	1.3%
STB	1,885.2	11.0	20,737.37	9.0	0.8	10.6%	1.0%
HPG	732.9	27.0	19,787.96	6.5	1.6	26.4%	14.8%

HOSE - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
PVT	255.9	9.8	2,507.40	9.6	0.9	NA	TH.DOI
GAS	1,894.4	42.5	80,511.92	6.7	2.0	NA	TH.DOI
SSI	470.1	21.2	9,965.22	14.9	1.6	NA	TH.DOI
FPT	397.4	47.7	18,958.33	12.6	2.6	NA	TH.DOI
BID	3,418.7	16.5	56,408.80	12.6	2.1	NA	TH.DOI
GAS	1,894.4	42.5	80,511.92	6.7	2.0	NA	TH.DOI

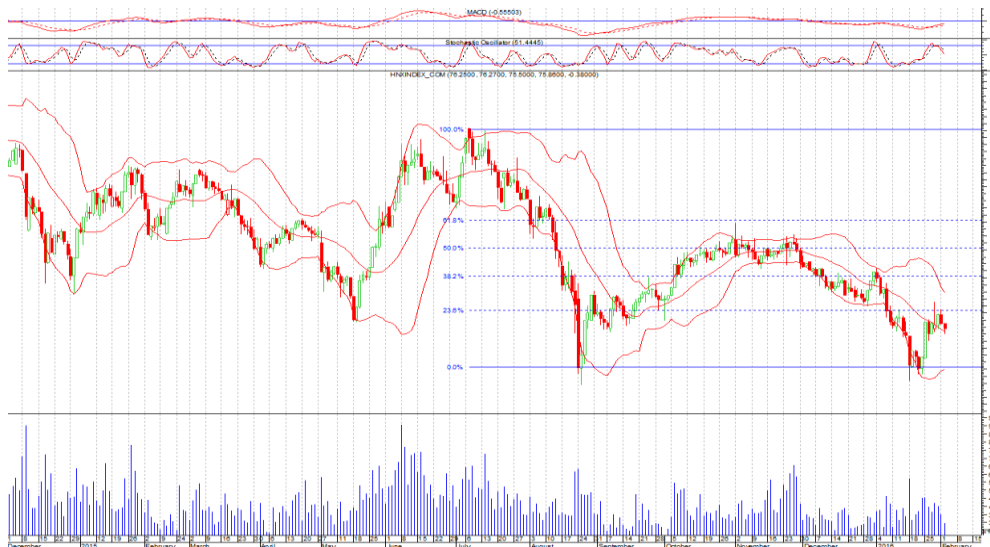
STT	Ma CK	Room NN	% NN	Giao dịch khớp lệnh				Giao dịch thỏa thuận			
				KL Mua	GT Mua	KL Ban	GT Ban	KL Mua	GT Mua	KL Ban	GT Ban
HOSE Top 25		Mua ròng NDTNN									
1	MBB	78,710,980	0.15%	14,985,310	230.05	-	-	2,000,000	30.30	-	-
2	HAG	234,656,245	0.13%	4,833,460	39.54	211,000	1.71	-	-	-	-
3	VFG	6,108,513	0.14%	-	-	-	-	373,000	22.57	-	-
4	GAS	892,369,150	0.02%	557,340	23.57	75,110	3.12	-	-	-	-
5	PVD	50,231,671	0.35%	1,191,790	29.44	445,380	10.86	-	-	-	-
6	VNM	5	0.49%	46,020	5.98	1,350	0.17	1,824,370	242.64	#####	239.98
7	BID	962,876,771	0.02%	450,090	7.38	56,000	0.91	-	-	-	-
8	HNG	341,798,318	0.01%	920,830	7.32	140,970	1.10	-	-	-	-
9	DQC	7,847,477	24.05%	99,860	5.93	-	-	-	-	-	-
10	BFC	16,256,528	14.88%	-	-	-	-	182,030	4.79	-	-
11	SSI	235,773,677	50.89%	361,180	7.67	203,670	4.32	-	-	-	-
12	CTG	17,942,448	29.52%	51,230	0.88	179,050	3.08	300,000	5.19	-	-
13	NCT	9,201,901	13.83%	20,210	2.69	480	0.06	-	-	-	-
14	SBT	76,169,392	7.97%	77,100	2.13	28,050	0.78	-	-	-	-
15	TMT	13,534,456	5.11%	25,070	0.97	400	0.02	-	-	-	-
16	VSH	43,523,577	27.90%	57,960	0.91	900	0.01	-	-	-	-
17	KHP	15,186,684	12.45%	44,000	0.51	-	-	-	-	-	-
18	CII	6,357,081	39.37%	20,000	0.45	-	-	-	-	-	-
19	LHG	12,410,285	1.42%	15,000	0.30	-	-	-	-	-	-
20	DCM	233,464,803	4.90%	20,000	0.25	-	-	-	-	-	-
21	DPR	10,595,830	24.36%	9,700	0.34	2,500	0.09	-	-	-	-
22	BCI	33,781,283	10.05%	13,000	0.30	2,610	0.06	-	-	-	-
23	HT1	122,562,157	10.46%	18,160	0.48	10,280	0.27	-	-	-	-
24	STK	15,209,928	16.32%	14,360	0.45	9,140	0.28	-	-	-	-
25	NNC	3,945,501	19.00%	2,730	0.16	-	-	-	-	-	-

HOSE Top 25		Bán ròng NDTNN									
1	DRC	13,152,978	34.61%	50,000	2.10	914,560	38.45	50,000	2.10	50,000	2.10
2	VIC	288,413,871	13.79%	153,770	6.96	800,630	35.91	-	-	-	-
3	BVH	165,651,967	24.66%	106,900	5.40	619,130	31.05	-	-	-	-
4	ABT	5,841,346	7.59%	-	-	-	-	-	-	497,049	24.36
5	DPM	86,868,846	26.14%	52,510	1.50	418,500	11.93	200,000	5.70	200,000	5.70
6	VHC	15,381,659	32.35%	-	-	170,120	5.43	-	-	-	-
7	DXG	21,107,021	31.00%	20,920	0.38	304,830	5.47	-	-	-	-
8	STB	341,016,310	12.45%	145,000	1.59	525,920	5.75	123,640	1.36	123,640	1.36
9	FLC	202,814,484	10.72%	3,000	0.02	590,460	4.07	-	-	-	-
10	VCB	241,742,830	20.93%	147,000	5.91	220,510	8.88	-	-	-	-
11	HPG	80,126,597	38.07%	245,040	6.60	288,660	7.76	-	-	42,440	1.14
12	VTO	34,875,394	5.33%	-	-	365,340	2.30	-	-	-	-
13	EIB	34,894,949	27.17%	128,840	1.35	338,100	3.51	-	-	-	-
14	RAL	4,748,555	7.71%	-	-	29,200	2.03	-	-	-	-
15	MSN	125,548,070	31.32%	43,460	3.11	64,730	4.64	130,790	9.40	130,790	9.40
16	ITA	292,277,989	16.49%	-	-	263,020	1.40	-	-	-	-
17	BHS	48,818,978	9.42%	-	-	62,120	1.15	-	-	-	-
18	VNS	142,182	48.79%	-	-	38,560	1.13	-	-	-	-
19	DIG	39,770,362	30.46%	-	-	127,720	1.05	-	-	-	-
20	FCM	19,285,815	1.96%	-	-	219,200	1.03	-	-	-	-
21	KBC	85,869,399	30.95%	30,000	0.37	110,320	1.37	-	-	-	-
22	SVC	3,704,173	34.18%	5,700	0.19	35,000	1.18	-	-	-	-
23	TCL	7,171,651	14.76%	-	-	30,000	0.84	-	-	-	-
24	KSB	5,847,014	24.01%	-	-	19,000	0.71	-	-	-	-
25	JVC	11,122,261	39.11%	5,300	0.03	155,000	0.73	-	-	-	-

HNX 19/02/2016 HNX-Index 77.81 -0.19 -0.24% 39,319,495 CP 406.82 bil. VND

Áp lực bán gia tăng, chỉ số tiếp tục điều chỉnh

- Stochastic Oscillator, RSI cho dấu hiệu khả quan, có thể thấy dấu hiệu tăng trong ngắn hạn.
- Vùng hỗ trợ của HNX-Index được dự báo nằm tại vùng 76 - 76.5
- Chỉ báo MACD đã vượt qua mức 0 cho thấy xu hướng trong ngắn hạn có thể tăng.



HNX Top 5 theo KLGD

Code	Change (%)	Volume
SCR	-0.1 (-1.0%)	4,992,210
KLF	0 (0.0%)	2,461,380
PVS	-0.1 (-0.7%)	1,825,560
VCG	0.4 (3.9%)	1,499,500
SHB	-0.3 (-4.3%)	1,239,310

HNX Top 5 theo % tăng

Code	Change (%)	Volume
PRC	1.5 (11.0%)	-
BSC	2 (10.0%)	100
KTT	0.3 (10.0%)	5,800
SGC	3.1 (10.0%)	100
INN	3.9 (9.8%)	34,400

HNX Top 5 theo % giảm

Code	Change (%)	Volume
ALV	-0.5 (-10.0%)	8,900
CCM	-1.5 (-10.0%)	100
SPP	-0.9 (-10.0%)	1,000
TH1	-1.9 (-9.9%)	2,100
PCE	-1.4 (-9.8%)	100

HNX Top 5 Mua ròng NDTNN

Code	Volume (tỷ)	Value (tỷ)
PVS	2,57	11,300
NTP	1,91	10,100
VND	0,88	70,100
IVS	0,64	23,000
VCS	0,49	4,400

HNX Top 5 Bán ròng NDTNN

Code	Volume (tỷ)	Value (tỷ)
ACB	-2,04	5,932,600
PLC	-1,65	1,979,700
SHB	-0,81	90,000
MAS	-0,6	93,300
VE8	-0,59	83,000

GD NDTNN KL Ròng GT Ròng (tỷ)

HNX	-7,956,525	-	0.73
-----	------------	---	------

Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ Phiên ngày 19/02/2016 kết thúc, chỉ số HNX-Index giảm nhẹ 0,19 điểm xuống mức 77,81 điểm. Thanh khoản thận trọng đi xuống.
- ▶ Thị trường sớm điều chỉnh giảm giá do áp lực chốt lời liên tiếp.
- ▶ Khối ngoại giảm đà bán, chỉ bán ròng 730 triệu đồng.
- ▶ SCR quay trở lại dẫn đầu về lượng thanh khoản trên toàn sàn, đứng ngay sau đó là KLF, PVS, VCG và SHB
- ▶ Nhóm cổ phiếu chủ chốt không đủ sức kéo lại thị trường, các cổ phiếu ACB, BVS, KLS, PVX... đều đồng loạt giảm điểm.

HNX - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE (%)	ROA (%)
ACB	896.3	19.2	17,208.46	19.1	1.5	7.8%	0.5%
SQC	107.3	81.0	8,691.22	-	70.5	-10.7%	-8.5%
PHP	327.0	23.7	7,748.95	12.9	2.2	6.7%	4.0%
PVS	446.7	15.0	6,700.51	5.0	0.9	17.8%	6.9%
SHB	948.1	6.7	6,352.26	8.2	0.6	7.4%	0.5%
PVI	222.3	24.7	5,490.47	17.3	0.9	4.7%	1.8%
VCG	441.7	10.6	4,682.13	14.7	1.0	5.7%	1.6%
NTP	62.0	58.5	3,625.43	11.6	2.5	22.8%	13.0%
VCS	42.4	70.1	2,972.20	7.4	2.9	44.2%	14.1%
PLC	80.8	33.1	2,674.40	8.6	2.3	28.7%	9.4%

HNX - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
PVS	446.7	15.0	6,700.51	5.0	0.9	NA	TH.DOI
HUT	128.4	10.6	1,361.09	4.4	0.9	NA	TH.DOI
CEO	68.6	14.0	960.74	6.0	1.3	NA	TH.DOI
VCG	441.7	10.6	4,682.13	14.7	1.0	NA	TH.DOI
SCR	217.1	9.5	2,062.15	9.8	0.6	NA	TH.DOI
SHB	948.1	6.7	6,352.26	8.2	0.6	NA	TH.DOI

- ▶ **Nguyễn Việt Dũng** Trưởng phòng Nghiên cứu Phân tích
dungnv_td@vietinbanksc.com.vn

- ▶ **Đặng Trần Hải Đăng** Phó phòng Nghiên cứu Phân tích
dangdth@vietinbanksc.com.vn

- ▶ **Dương Thanh Hà Anh** anhdth@vietinbanksc.com.vn
 - Tổng hợp thông tin vĩ mô
 - Phân tích kỹ thuật
 - Nhận định, bình luận thị trường

- ▶ **Nguyễn Thu Hằng** hangntt@vietinbanksc.com.vn
 - Ngân hàng
 - Dược phẩm
 - Phân bón
 - Nước giải khát

- ▶ **Vũ Ánh Nguyệt** nguyetva@vietinbanksc.com.vn
 - Cao su
 - Thủy sản
 - Dệt may
 - Mía đường

- ▶ **Lê Duy Hưng** hungld@vietinbanksc.com.vn
 - Bất động sản
 - Thép
 - Xây dựng

Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. VietinBankSc tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được VietinBankSc thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của VietinBankSc. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của VietinBankSc đều trái luật.

Bản quyền thuộc VietinBankSc, 2013. Vui lòng trích nguồn khi sử dụng các thông tin trong bản báo cáo này.